

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 356/2018/TLST- HNGĐ ngày 25/9/2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị C, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn T, xã AK, huyện HD, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn T, xã AK, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Thế A, sinh ngày 13/10/2012 cho anh Nguyễn Thế T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 03/8/2015 cho chị Trần Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Ghi nhận chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị C và anh T tự nguyện thực hiện.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008380 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Trần Thị C 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sinh Thành

